

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH
TỈNH HÒA BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2020/HSST

Ngày: 08/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HOÀ BÌNH, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Duy Tuấn***

*Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Trần Thị Hương Lan** và bà **Ngô Thị Như Hoa***

*Thư ký phiên tòa: Ông **Ninh Viết Tùng** - Thư ký Tòa án.*

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hòa Bình tham gia phiên tòa: Bà **Lỗ Thị Loan** - Kiểm sát viên.*

Ngày 08 tháng 5 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 36/2020/HSST ngày 08 tháng 5 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 4 năm 2020 đối với:

Bị cáo **ÂU VĂN T.** Sinh năm 1989, tại P. Nơi cư trú: thôn P 02, xã C, huyện Đo, tỉnh Phú Thọ; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 05/12; Dân tộc: Cao Lan; Tôn giáo: Không; Có bố là Âu Văn Th (đã chết) và mẹ là Nguyễn Thị B (đã chết). Vợ con: chưa có. Gia đình bị cáo có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 03/01/2020 đến nay, được trích xuất có mặt tại phiên tòa.

Người làm chứng: chị **Sầm Thị L**, sinh năm 1986. Nơi ĐKKHKT: xóm N, thị trấn H, huyện Trà L (nay là huyện T), tỉnh Cao Bằng. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/01/2020, tại khu vực bên xe khách trung tâm thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình, cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang Âu Văn T đang có hành vi tàng trữ trong va ly cá nhân có 06 hộp hình vuông, giấy bọc màu đỏ có chữ viết nước ngoài; trong túi xách có 148 quả hình tròn gắn dây

màu xanh được bọc trong túi ni lông. T khai nhận đây là số pháo nổ của T mua mang đi bán cho khách là người tên T ở thành phố Hòa Bình.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo Âu Văn T khai nhận: khi làm thợ xây tại khu vực cửa khẩu Trà Lĩnh, thuộc huyện Trà Lĩnh (nay là huyện Trùng Khánh), tỉnh Cao Bằng, một người đàn ông tên Th có đặt vấn đề với T là đang có nhu cầu mua pháo nổ. Tuy nhiên, sau đó Th nói không còn nhu cầu mua pháo nữa nên giới thiệu cho T người đàn ông tên T1 ở thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình đang có nhu cầu mua pháo. Tối ngày 21/12/2019, T1 gọi điện thoại cho T để hỏi mua pháo nổ, qua thỏa thuận, T đồng ý mua và bán lại cho T1 06 giàn pháo nổ, loại giàn 36 với giá 800.000 đồng/1 giàn và pháo trứng với giá 40.000 đồng/1 quả, T chịu trách nhiệm vận chuyển pháo về thành phố Hòa Bình giao bán cho T1. Sau khi thống nhất với T1, T đến khu vực cửa khẩu Trà Lĩnh hỏi mua pháo của một người phụ nữ không quen biết và mua được 06 giàn pháo nổ, loại giàn 36 với giá là 80.000 đồng/1 giàn và 148 quả pháo trứng với giá 5.000 đồng/1 quả, T đưa 600.000 đồng cho người phụ nữ để cọc và người phụ nữ hẹn ngày 02/01/2020 giao pháo cho Thắng. Khoảng 05 giờ ngày 02/01/2020, Âu Văn T đứng đợi tại ngã ba đường vực cửa khẩu Trà Lĩnh thì có một người đàn ông đến đưa cho T 01 va ly màu đen và 01 túi xách bên trong có chứa pháo nổ. Sau đó, T bắt xe đi xuống thành phố Hòa Bình, tỉnh Hòa Bình để giao pháo nổ cho T1. Trên đường đi, T rủ bạn là chị Sầm Thị L, sinh năm 1989, trú tại thị trấn H, huyện Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng cùng đi về Hòa Bình. Chị L không biết việc T mang pháo nổ đi giao cho khách. Khoảng 18 giờ ngày 02/01/2020, cả hai đến bến xe khách trung tâm thành phố Hòa Bình. Sau đó, T đón xe taxi chở pháo tới địa điểm hẹn để giao cho T1. Khi xe taxi chuẩn bị di chuyển thì bị tổ công tác cơ quan Công an phát hiện, bắt quả tang cùng toàn bộ tang vật là 14kg pháo nổ, 01 điện thoại di động Mastel, 01 điện thoại di động Oppo của bị cáo T và 01 điện thoại di động Samsung của Sầm Thị Liễu.

Bản kết luận giám định số 40/C09-P2 ngày 03/01/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an kết luận: *“06 (sáu) khối hộp, vỏ bằng giấy màu, bên trong mỗi khối hộp gồm 36 vật hình trụ được liên kết với nhau đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) có khối lượng 8,2kg (tám phẩy hai kilôgam). 148 (một trăm bốn tám) vật hình bóng đèn điện tròn, một đầu mỗi vật có gắn dây ngòi đều là pháo có đầy đủ đặc tính của pháo nổ (có chứa thuốc pháo và khi đốt có gây tiếng nổ) có khối lượng 5,8kg (năm phẩy tám kilôgam)”*.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 20/CT-VKS-P2 ngày 17/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hoà Bình truy tố Âu Văn T về tội Buôn bán hàng cấm theo điểm c khoản 1 điều 190 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Hòa Bình giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 điều 190, điểm s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 38, điều 47 Bộ luật hình sự, điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để xử phạt Âu Văn T **từ 18 đến 24 tháng** tù về tội Buôn bán hàng cấm, đề nghị tịch thu tiêu hủy số pháo nổ đã thu giữ của cáo T, tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại di động Masstel, trả lại cho bị cáo 01 điện thoại Oppo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận nào với đại diện Viện kiểm sát, lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án này hợp pháp.

[2]. Về hành vi bị cáo đã thực hiện:

Tại phiên tòa, bị cáo Âu Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng; biên bản bắt người phạm tội quả tang; vật chứng thu được; kết luận giám định cũng như các tài liệu, chứng cứ đã thu giữ do đó có đủ cơ sở xác định: ngày 02/01/2020, Âu Văn T đã có hành vi mua, cất giấu "06 (sáu) hộp pháo, loại pháo hoa loại giàn 36 có khối 8,2kg (tám phẩy hai kilôgam) và 148(một trăm bốn tám) vật hình bóng đèn điện tròn, dạng pháo trính, có khối lượng 5,8kg (năm phẩy tám kilôgam)". Tổng khối lượng pháo nổ thu giữ của T là 14kg. Số pháo nổ trên được T mua từ cửa khẩu Trà Lĩnh, tỉnh Cao Bằng và mang xuống thành phố Hòa Bình để bán lại kiếm lời.

Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến trật tự quản lý kinh tế của Nhà nước. Bởi lẽ, từ ngày 01/01/2017, pháo nổ là mặt hàng Nhà nước cấm kinh doanh (theo Điều 6 và Phụ lục 4 về Danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật đầu tư năm 2014). Ngoài ra, hành vi của bị cáo Thắng còn tiềm ẩn nhiều nguy cơ gây mất an toàn, an ninh trật tự tại địa phương.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật, nhận thức được việc mua bán trái phép pháo nổ bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì thiếu ý thức chấp hành pháp luật, hám lời nên vẫn cố tình phạm tội. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành

tội “Buôn bán hàng cấm” theo điểm c khoản 1 điều 190 của Bộ luật hình sự như cáo trạng đã truy tố là có căn cứ.

[3]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân người phạm tội:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ, khi lượng hình cũng xem xét cho bị cáo, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo; tỏ ra ăn năn hối cải; Bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức pháp luật còn hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện cần có mức hình phạt tù tương xứng, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ để cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như răn đe phòng ngừa tội phạm chung.

Bị cáo không có việc làm, thu nhập, chưa được hưởng lợi từ việc bán pháo nổ nên không cần áp dụng hình phạt tiền là hình phạt bổ sung.

Trong vụ án còn có Sầm Thị L là người đi cùng với bị cáo T từ Cao Bằng về Hòa Bình do chị L không biết trong va li và túi xách của T có chứa pháo nổ và không biết mục đích của T đi Hòa Bình để bán pháo nổ nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với người phụ nữ, người đàn ông bán pháo cho T và người phụ nữ tên P, T quen qua mạng, người tên Th ở Hòa Bình giới thiệu người mua pháo, người tên T1 đặt mua pháo của T. Cơ quan điều tra chưa xác minh được danh tính lai lịch của những người này, cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào đủ căn cứ xử lý sau.

[4]. Về xử lý vật chứng:

- Đối với số lượng pháo nổ đã thu giữ của bị cáo T là mặt hàng Nhà nước cấm lưu hành, phần còn lại sau khi giám định cần tịch thu tiêu hủy. Vật chứng này hiện đang được quản lý, lưu giữ tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel được bị cáo T dùng để liên lạc mua bán pháo nổ cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội cần trả lại cho bị cáo.

- Các tài sản khác thu giữ của bị cáo, cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp do đó Tòa không đề cập giải quyết.

[5]. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

* Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 190; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ vào khoản 2 Điều 106; Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

- Tuyên bố: Âu Văn T phạm tội Buôn bán hàng cấm.

- Xử phạt Âu Văn T **18 (Mười tám)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 03/01/2020.

** Về xử lý vật chứng:*

- Tịch thu tiêu huỷ 01 va li, 01 túi xách và toàn bộ số pháo nổ thu giữ của bị cáo Âu Văn T hoàn lại sau giám định. Vật chứng trên hiện đang được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Hòa Bình quản lý, lưu giữ.

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Masstel và trả lại cho Âu Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo. *(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Hòa Bình có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng số 59/BB ngày 16/4/2020).*

** Về án phí*: Bị cáo T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- Sở tư pháp tỉnh HB;
- VKSND thành phố HB;
- Công an thành phố HB;
- Thi hành án hình sự;
- Chi cục Thi hành án DS TPHB;
- PC03-Công an tỉnh Hòa Bình;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ Tọa phiên tòa

Vũ Duy Tuấn